

Bản án số: 106/2021/HS-ST
Ngày: 18/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy

- *Hội thẩm nhân dân:* - Bà Ngô Thị Quốc Thanh

- Ông Đào Danh Tuất

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2021/TLST-HS ngày 11/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn S, sinh năm: 1985, tại Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: ấp 06, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (trình độ học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn P (chết) và bà Trần Thị A, sinh năm: 1965; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 người con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2010, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số: 01/2010/HSST ngày 06/01/2010.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/4/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: ông Lê T, sinh năm: 1972 (có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: ấp A, xã HB, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 27/4/2021, trong lúc tuần tra kiểm soát trên tuyến tỉnh lộ 328, khi đến khu vực ấp 4 xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tổ công tác của Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, phát hiện bị cáo Huỳnh Tấn S có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua công tác kiểm tra, bị cáo S đã tự lấy từ trong giày bên phải giao nộp 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt, bị cáo khai là ma túy. Lực lượng Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Căn cứ vào kết luận giám định số 232/KLGĐMT-PC09-MT ngày 04/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt tạm giữ của Huỳnh Tấn S gửi đến giám định có khối lượng 4,9590 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ số ma túy bị cáo giao nộp cho Công an là của bị cáo. Số ma túy này bị cáo mua của một người có tên tài khoản zalo là “Tự kỷ” (không rõ lai lịch) vào ngày 27/4/2021 với giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng), bị cáo mua ma túy là để sử dụng.

Vật chứng của vụ án bao gồm:

- 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 232 ngày 04/5/2021, có in hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu là ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số: 232/KLGĐMT-PC09-MT.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Winter màu đen, biển kiểm soát: 60C1 – 94893; số máy: KC26E1149804; số khung: 2601GY302377 và giấy đăng ký xe mang tên Huỳnh Tấn S.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Masstel có số IMEI 1: 3593660938992; số IMEI 2: 3593663869008.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc có IMEI 1: 359051090819301; số IMEI 2: 359052090819309.

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh.

- 01 (một) đôi giày vải màu đen, đế màu trắng.

- Số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng)

* Tại phiên tòa, trong phần tranh luận: đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trình bày ý kiến luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 07/10/2021 đối với bị cáo Huỳnh Tấn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn S từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2021.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 232 ngày 04/5/2021 là ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số: 232/KLGĐMT-PC09-MT; 01 (một) đoạn ống thủy tinh và 01 (một) đôi giày vải màu đen, đế màu trắng.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) mô tô hiệu Honda, loại Winter màu đen, biển kiểm soát: 60C1 – 94893; số máy: KC26E1149804; số khung: 2601GY302377 kèm giấy đăng ký xe mang tên Huỳnh Tấn S; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc có IMEI 1: 359051090819301; số IMEI 2: 359052090819309 là vật chứng của vụ án và là công cụ phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Masstel có số IMEI 1: 3593660938992; số IMEI 2: 3593663869008 và số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

Bị cáo thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì bổ sung.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người chứng kiến, thể hiện:

Bị cáo Huỳnh Tấn S là đối tượng nghiện ma túy, Sáng bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2010 cho đến nay. Ngày 27/4/2021, bị cáo S đã mua của một người có tên tài khoản zalo là “Tự kỷ” (không rõ lai lịch) một gói ma túy giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) với mục đích để sử dụng. Sau khi mua xong, bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật và niêm phong để xử lý theo quy định.

Căn cứ vào Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ, về việc “*Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất*” thì chất Methamphetamine là chất cấm nằm trong Danh mục II, STT 67. Số ma túy thu giữ của bị cáo S, theo kết luận giám định số: 232/KLGĐMT-PC09-MT ngày 04/5/2021 là Methamphetamin, có khối lượng 4,9590 gam.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ra những tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã

hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội.

Bị cáo là người đã trưởng thành lại là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo phải biết tác hại của ma túy, cũng như quy định của pháp luật là nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy. Chỉ để có ma túy phục vụ nhu cầu nghiện hút của bị cáo mà bị cáo đi vào con đường phạm tội.

Nhằm tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương nói chung và giáo dục bị cáo nói riêng. Xét thấy, cần tuyên xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện được ma túy.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo S có nhân thân xấu, bị cáo đã một lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, trong quá trình chấp hành án, bị cáo đã được giáo dục pháp luật và các chính sách của Nhà nước nhưng bị cáo không biết tự rèn luyện bản thân và tu chí làm ăn lương thiện mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích bán để kiếm lời mà chỉ để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Xét, 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 232 ngày 04/5/2021 có chứa ma túy còn lại sau giám định là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) đoạn ống thủy tinh và 01 (một) đôi giày vải màu đen, để màu trắng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Xe mô tô hiệu Honda, loại Winter màu đen, biển kiểm soát: 60C1 – 94893; số máy: KC26E1149804; số khung: 2601GY302377 kèm giấy đăng ký xe mang tên Huỳnh Tấn S và điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc có IMEI 1: 359051090819301; số IMEI 2: 359052090819309 là vật chứng của vụ án và là

công cụ phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với điện thoại di động màu đen hiệu Masstel có số IMEI 1: 3593660938992; số IMEI 2: 3593663869008 và số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên tuyên trả cho bị cáo.

[8] Các vấn đề khác: Người có tên tài khoản zalo là “Tự kỷ” (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý bằng một vụ án khác khi có căn cứ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Tấn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

1. Về Hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Tấn S **04 (bốn) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 232 ngày 04/5/2021, có in hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; (một) đoạn ống thủy tinh và 01 (một) đôi giày vải màu đen, đế màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Xe mô tô hiệu Honda, loại Winter màu đen, biển kiểm soát: 60C1 – 94893; số máy: KC26E1149804; số khung: 2601GY302377 kèm giấy đăng ký xe mang tên Huỳnh Tấn S và điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc có IMEI 1: 359051090819301; số IMEI 2: 359052090819309.

- Trả cho bị cáo điện thoại di động màu đen hiệu Masstel có số IMEI 1: 3593660938992; số IMEI 2: 3593663869008 và số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo quyết định chuyển vật chứng số 67/QĐ-VKS ngày 07/10/2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021, chờ xử lý.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Tấn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA ND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy